TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2019/HNGĐ - ST
Ngày 28/3/2019
V/v " ly hôn, tranh chấp nuôi dưỡng con chung khi ly hôn "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Như Long
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà: Trần Thị Thu Hương
2. Bà: Nguyễn Thị Hà

Thư ký phiên tòa: Ông Hà Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 264/2018/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2018 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi dưỡng con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 04/2019/QĐST - HNGĐ ngày 14/03/2019 giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: Chị Trương Thu D.

Địa chỉ: Thôn T4, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

2- Bị đơn: Anh Đinh Văn C.

Địa chỉ: Thôn T4, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/12/2018 và các bản tự khai của chị Trương Thu D cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án thì chị Trương Thu D và anh Đinh Văn C về chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện từ tháng 01/2013. Đến ngày 23/7/2014 anh, chị mới đến Ủy ban nhân dân xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định. Sau ngày kết hôn, vợ chồng về chung sống, hoà thuận hạnh phúc, đến cuối năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến việc chị Trương Thu D làm đơn xin ly hôn anh Đinh Văn C là do bất đồng quan điểm trong làm ăn và tạo dựng cuộc sống

gia đình và nuôi dậy con cái, anh C chơi bời cờ bạc, dẫn đến nợ lần, thiếu trách nhiệm với gia đình, vợ con. Xuất phát từ đó cuộc sống vợ chồng thường xuyên sẩy ra bất hòa, cãi vã lẫn nhau, thiếu sự tôn trọng đối với bản thân và đôi bên gia đình. Khi mâu thuẫn sảy ra vợ chồng đã được gia đình, anh em khuyên giải nhiều lần nhưng đều không có kết quả. Thực tế vợ chồng đã tự sống ly thân từ tháng 12/2017 cho đến nay, anh Đinh Văn C bỏ nhà đi đâu không rõ, thỉnh thoảng về rồi lại đi không nói gì với chị, từ đó vợ chồng không quan tâm thăm hỏi gì nhau và cũng không có trách nhiệm gì với nhau nữa. Đến nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị Trương Thu D có yêu cầu và nguyện vọng xin được ly hôn với anh Đinh Văn C.

Về con chung: Chị Trương Thu D xác nhận chị và anh Đinh Văn C, chung sống với nhau đến nay đã có 01 con chung cháu Đinh Trương Đức M - Sinh ngày: 15/11/2013. Hiện nay cháu khỏe mạnh phát triển bình thường và cháu đang ở cùng với chị tại Thôn T4, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khi ly hôn chị Trương Thu D có yêu cầu và nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đinh Trương Đức M cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị không yêu cầu anh Đinh Văn C phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị Trương Thu D xác nhận trong thời gian chung sống chị và anh Đinh Văn C chưa tạo dựng được tài sản gì chung, nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Chị Trương Thu D xác nhận trong thời gian chung sống chị và anh Đinh Văn C không vay mượn gì của ai và cũng không cho ai vay mượn gì. Nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Trình bày những quan điểm về thủ tục tố tụng tại phiên tòa cũng như trong quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã thực hiện đầy đủ các bước thu thập chứng cứ theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành tốt các quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành các quy định của pháp luật cố tình trốn tránh gây khó khăn trong quá trình giải quyết vụ án. Tuy nhiên Tòa án đã tiến hành các biện pháp tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam; Khoản 4 Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử cho chị Trương Thu D ly hôn với anh Đinh Văn C.

Xử giao cháu Đinh Trương Đức M - Sinh ngày: 15/11/2013 cho chị Trương Thu D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Đinh

Trương Đức M trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Đinh Văn C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Tuyên nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm vấn công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Trương Thu D và anh Đinh Văn C về chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 01/2013, trên cơ sở tự nguyện và đã có 01 con chung với nhau. Đến ngày 23/7/2014 chị và anh Đinh Văn C mới đến Ủy ban nhân dân xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai làm thủ tục đăng ký kết hôn. Do vậy xác định đây là một hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau ngày kết hôn vợ chồng về chung sống hoà thuận hạnh phúc đã có 01 con chung với nhau. Đến cuối năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến việc chị Trương Thu D làm đơn xin ly hôn anh Đinh Văn C là do quan điểm, cách sống của vợ chồng không thống nhất với nhau trong việc làm ăn phát triển kinh tế gia đình. Mặt khác chị cho rằng anh Đinh Văn C chơi bời cờ bạc dẫn đến nợ lần, thiếu trách nhiệm với gia đình, vợ con từ đó vợ chồng thường xuyên cãi chửi lẫn nhau, thiếu sự tôn trọng đối với bản thân và đôi bên gia đình, cuộc sống chung không mang lại hạnh phúc. Thực tế vợ chồng đã tự sống ly thân từ tháng 12/2017 cho đến nay, Anh Đinh Văn C bỏ nhà đi đâu không rõ lý do thỉnh thoảng mới trở về rồi lại đi. Trong thời gian này vợ chồng không quan tâm gì đến nhau và cũng không có trách nhiệm gì với nhau nữa. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn ngày 01/12/2018 chị Trương Thu D làm đơn khởi kiện xin được ly hôn với anh Đinh Văn C.

Đối với anh Đinh Văn C trong quá trình giải quyết vụ án thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú do vậy việc tống đạt các văn bản tố tụng cho anh Đinh Văn C Tòa án không thể tiến hành được đã phải thực hiện việc niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật để anh Đinh Văn C thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình. Tuy nhiên anh Đinh Văn C không những không trả lời Tòa án bằng văn bản về những yêu cầu và nguyện vọng của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của chị Trương Thu D mà thậm chí anh Đinh Văn C cố tình trốn tránh, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Do vậy vụ án này Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay chị Trương Thu D vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn đối với anh Đinh Văn C với lý do tình cảm vợ chồng không còn mâu thuẫn đã trầm trọng không thể khắc phục được.

Xét yêu cầu của chị Trương Thu D và đề nghị của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các qui định tại Khoản 1 Điều 56 luật hôn nhân và gia đình Việt Nam. Bởi lẽ mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của chị Trương Thu D là có căn cứ đúng pháp luật.

[2].Về con chung: Tại phiên tòa hôm nay và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án chị Trương Thu D xác nhận: Chị và anh Đinh Văn C, chung sống với nhau đến nay đã có 01 con chung cháu Đinh Trương Đức M; Sinh ngày 15/11/2013. Hiện cháu khỏe mạnh, phát triển bình thường và đang ở cùng với mẹ tại Thôn T4, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khi ly hôn chị Trương Thu D có yêu cầu và nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đinh Trương Đức M cho đến khi cháu Đinh Trương Đức M trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Dung không yêu cầu anh Đinh Văn C phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét yêu cầu của chị Trương Thu D và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc để chị Trương Thu D được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đinh Trương Đức M là có căn cứ. Bởi lẽ kể từ khi anh chị xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân thì anh Đinh Văn C thường xuyên bỏ nhà đi không quan tâm gì đến chị và cháu. Do vậy để đảm bảo sự ổn định cho cháu về tâm lý cũng như trong sinh hoạt và quyền lợi về mọi mặt của cháu nhỏ. Hội đồng xét xử cần giữ nguyên hiện trạng về việc nuôi dưỡng con chung và giao cháu Đinh Trương Đức M cho chị Trương Thu D chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

[3]Về tài sản chung:

Chị Trương Thu D xác nhận trong thời gian chung sống chị và anh Đinh Văn C chưa tạo dựng được tài sản gì chung, nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về công nợ chung:

Chị Trương Thu D xác nhận trong thời gian chung sống chị và anh Đinh Văn C không vay mượn gì của ai và cũng không cho ai vay mượn gì. Nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí:

Đương sự phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam; Khoản 4 Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1.Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Trương Thu D ly hôn với anh Đinh Văn C.

2.Về con C: Xử giao cháu Đinh Trương Đức M - Sinh ngày 15/11/2013 cho chị Trương Thu D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Đinh Trương Đức M trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Đinh Văn C không phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Sau khi ly hôn, anh Đinh Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3.Về án phí: Chị Trương Thu D phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0007775 ngày 06/12/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai.

Xác nhận chị Trương Thu D đã nộp đủ tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- *TAND tỉnh Lào Cai;*
- *VKSND huyện BT(2);*
- *Chi cục THA dân sự huyện BT;*
- *UBND xã S, huyện BT;*
- *Các đương sự (2);*
- *Lưu HS – TA - VP.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Phạm Như Long